TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - H** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Bản án số: 40/2025/HSST Ngày: 08 tháng 09 năm 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - H

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Bà Trần Thị Thuý Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Anh Thư
2. Ông Nguyễn Việt Anh

-***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Minh Ngọc **-** Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - H .

-***Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - H tham gia phiên toà*****:** Bà Phạm Thị Nhung **-** Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 09 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/ TL - HSST ngày 21 tháng 08 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2025/ QĐXXHS - ST ngày 25 tháng 08 năm 2025 đối với các bị cáo:

- **Hồ Bá Q** (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988 HKTT và chỗ ở: Thôn 2, Q, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Đảng viên (đã khai trừ ra khỏi Đảng); Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: Hồ Bá L (sinh năm: 1962); Họ tên mẹ: Hồ Thị N (sinh năm: 1962); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 12/06/2025, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố H (có mặt tại phiên toà)
- **Lê Văn L** (Tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1994 HKTT và Chỗ ở: Thôn 2, Q, N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: Lê Văn T (sinh năm: 1969); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L (sinh năm: 1968); Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Phạm Thị K (đã ly hôn), Có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 12/06/2025, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố H (có mặt tại phiên toà)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** :

- Phòng cảnh sát giao thông - Công an Thành phố H

Trụ sở : 86 L, phường H, Thành phố H.

Uỷ quyền cho đội cảnh sát giao thông số 14 - Công an Thành phố H

Đại diện: Ông Nguyễn Quang T - sinh năm 1991 (Vắng mặt tại phiên toà)

- Ông Nguyễn Văn H - sinh năm 1991
  Cán bộ đội cảnh sát giao thông số 14 - Công an Thành phố H; Trú tại: Xã B, H (Vắng mặt tại phiên toà)
- Ông Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1962 ;Trú tại: M, Q, N (vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-Đ14 ngày 14/05/2025 của Đội cảnh sát giao thông số 14, Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố H về việc tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, phòng ngừa ùn tắc và tai nạn giao thông. Ngày 11/06/2025, tổ công tác của Đội cảnh sát giao thông số 14 gồm các đồng chí: Đại úy Nguyễn Quang T (sinh năm:1991 – Tổ trưởng); Đại úy Đỗ Văn T (sinh năm: 1991), Đại úy Trần Xuân L (sinh năm: 1990) và Đại úy Nguyễn Văn H (sinh năm: 1991) được phân công làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm lái xe chở hàng quá khổ quá tải, cơi nới thành thùng và các vi phạm khác trong thời gian từ 19h00 ngày 11/06/2025 đến 03h00 ngày 12/06/2025 trên toàn tuyến đường thuộc địa bàn quận H và huyện T.

Khoảng 21h45’ ngày 11/06/2025, khi tổ công tác đang sử dụng xe ô tô công vụ BKS: 29A – 003.04 tuần tra tại đường dẫn vành đai 3 trên cao đi xuống QL1B (cao tốc P - C), thuộc địa phận phường H, quận H, Thành phố H thì phát hiện Hồ Bá Q đang điều khiển xe xe ô tô tải BKS 37C-326.49 (có tải trọng 34 tấn), trên xe còn có Lê Văn L đang ngồi bên ghế phụ đang di chuyển theo tuyến vành đai 3 trên cao xuống đường gom đi QL1B có dấu hiệu chở hàng quá khổ, quá tải nên đồng chí Nguyễn Quang T đã điều khiển xe công vụ bám theo để dừng xe kiểm tra xử lý vi phạm. Khi xe của tổ công tác đi gần đến xe ô tô tải BKS 37C-326.49 thì các đồng chí L, H, T đang ngồi trên xe công vụ ra tín hiệu bằng gậy chỉ huy giao thông còn đồng chí T sử dụng loa yêu cầu xe ô tô tải BKS 37C-326.49 dừng xe. Khi Q điều khiển xe đi xuống đến hầm cầu vượt lối ra cao tốc Q liền nhìn gương chiếu hậu thì thấy xe Cảnh sát giao thông bật đèn tín hiệu, còi hú đi ở phía sau xe Q nhưng Q không dừng xe lại và bảo

L “công an rượt theo đấy” thì L bảo Q “chạy giữa làn đi, hết ga đi”, mục đích của L là để xe của lực lượng Cảnh sát giao thông không vượt lên được để chặn đầu xe của Q đang điều khiển. Q liền thực hiện theo lời L và đi được thêm khoảng 100 mét thì bị xe Cảnh sát giao thông vượt lên trên đầu xe Q từ bên trái và ra hiệu lệnh (dùng gậy chỉ huy giao thông, còi, loa) yêu cầu xe Q dừng lại. Cùng lúc này xe Q đi đến lối vào cao tốc P - C nên L bảo Q “chạy đi” Q nghe theo lời L không chấp hành hiệu lệnh của cảnh sát giao thông, đồng thời tiếp tục điều khiển xe đi thẳng về phía trước, khi xe Cảnh sát giao thông ép đầu bên trái xe Q thì Q lại lách xe sang bên phải để vượt xe cảnh sát. Sau đó xe Cảnh sát lại ép sang bên phải đầu xe Q thì Q lại lách sang trái, khi xe Q đang đi ở làn phía bên trái thì xe cảnh sát giao thông vẫn đang đi phía trước và ra hiệu lệnh cho xe Q dừng và ép đầu xe Q. Khi đi đến đầu cao tốc 1B thì xe của Cảnh sát giao thông ép xe Q điều khiển sang làn bên trái (sát giải phân cách giữa hai chiều) lúc này xe Q đã va vào đuôi bên trái xe cảnh sát, do bị xe cảnh sát ép chặt nên Q không thể di chuyển xe được nên Q phải dừng xe lại thì L liền bảo Q “lùi xe lại” và mở cửa xe đi xuống. Khi L nói như vậy thì Q hiểu L bảo Q lùi xe lại để lách ra và để tiếp tục bỏ chạy. Khi L vừa xuống giơ tay cản tổ công tác lại thì Q liền phóng xe bỏ chạy. L giơ tay chặn hai đồng chí cảnh sát giao thông, thì bị hai đồng chí cảnh sát giữ lại, L vùng ra bỏ chạy trèo qua dải phân cách bỏ trốn được, còn Q sau khi lùi xe lại đã đánh lái sang bên phải rồi tăng ga bỏ chạy về hướng N. Khi đi đến trạm dừng nghỉ gần nút giao L, Q biết có công an đuổi theo sau nên Q rẽ vào trạm dừng nghỉ để thoát khỏi sự truy đuổi của Cảnh sát giao thông và đợi L thì thấy có công an đang đi về phía Q nên Q tiếp tục lên xe điều khiển xe bỏ chạy tiếp. Khoảng 23 giờ 17 phút cùng ngày, khi đến cây xăng Đ thuộc xã T, T, H thì Q bị tổ công tác đội cảnh sát giao thông số 14 và công an xã T, T, H giữ lại, lập biên bản.

Tại trụ sở Công an phường H, Đội cảnh sát giao thông số 14 đã bàn giao đối tượng Q cùng phương tiện vi phạm cho Công an phường H giải quyết.

- Tang vật tạm giữ gồm:

+ 01 (một) chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CHENG LONG, màu bạc, biển kiểm soát 37C-32649, số máy: YC6L34033L3EL1H00195, số khung: LGGX5D652HL440342

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Camry, màu trắng, BKS: 29A – 003.04, số máy: 2AZA784975, số khung: 6T1BE42K8BX703808

Tiến hành cân tải trọng, xác định xe ô tô tải BKS 37C-32649 quá tải 195%.

Hồi 15 giờ ngày 12/06/2025, Lê Văn L đến Công an phường H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của Q.

Ngày 15/07/2025 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trưng cầu giám dấu vết va chạm đối với xe ô tô biển số 37C-326.49 và xe ô tô biển số 29A-003.04 tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an. Tại bản kết luận giám định số 5336/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: *Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 37C-326.49 với xe ô tô biển số 29A-003.04: Dấu vết biến dạng, trượt xước, mất chất màu ghi, bám dính chất màu trắng ở mặt trước bên phải chắn đà trước xe ô tô biển số 37C-326.49 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước, bám dính chất màu ghi, mất chất màu trắng ở mặt ngoài bên trái chắn đà sau và ở mặt ngoài ốp phía sau bên trái xe ô tô biển số 29A-003.04. Dấu vết va* chạm ở xe ô tô biển số 29A-003.04 tại các vị trí này có chiều từ sau về trước.

Ngày 20/7/2025 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã tiến hành định giá tài sản đối với các tài sản bị hư hỏng sau va chạm của chiếc xe ô tô trên. Tại KLĐG tài sản số 624 ngày 05/08/2025 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H, kết luận: *Chi phí khắc phục, sửa chữa thiệt hại sau va chạm của 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camry, BKS: 29A – 003.04, tài sản đã qua sử dụng có giá trị là 5.600.000 đồng.*

Đối với xe ô tô công vụ BKS: 29A-003.04 là tài sản của CATP H nên ngày 07/8/2025 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho cho Phòng Cảnh sát giao thông- Công an thành phố H để phục vụ công tác.

Đối với chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, màu bạc, BKS 37C-32649 là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Đ (SN: 1962, HKTT: Minh Xuân, Q, N). Ông Đ cho Lê Văn L thuê xe nhưng chỉ thoả thuận miệng, không viết giấy tờ gì. Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trao trả lại xe cho ông Đ, ông đã nhận lại xe và không có ý kiến gì.

Đối với hành vi điều khiển xe oto chở quá tải vi phạm hành chính của Hồ Bá Q, ngày 12/06/2025 Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hồ Bá Q về hành vi điều khiển xe ô tô tải BKS: 37C-32649 vào ngày 11/6/2025 vi phạm các lỗi quy định tại điểm c, khoản 9 Điều 6; điểm b khoản 4 Điều 13; điểm a, khoản 8, Điều 21 Nghị định 168/2024/NĐ-CP.

Về dân sự: Đại diện tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông số 14 đã nhận bồi thường dân sự số tiền là 5.600.000 đồng từ đại diện gia đình của Lê Văn L và Hồ Bá Q đồng thời có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho L và Q và không có yêu cầu đề nghị gì khác .

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 08 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - H đã truy tố Hồ Bá Q và Lê Văn L về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát kết luận phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội và nhân thân các bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Bá Q và Lê Văn L về tội " Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng khoản 1 điều 330**;** điểm i,b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.*

Xử phạt bị cáo Hồ Bá Q từ 6 đến 8 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ " Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 6 đến 8 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

-Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xem xét

-Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

-Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H - thành phố H nay là cơ quan điều tra công an TP H , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quậnH nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21h45' ngày 11/6/2025, khi Hồ Bá Q đang điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, màu bạc, BKS 37C-32649 (xe lúc này đang chở quá tải trọng là 195%) đi trên đường dẫn vành đai 3 trên cao (thuộc địa phận H, H, H nay là Phường Y, thành phố H) theo hướng xuống QL1B (trên xe có Lê Văn L đang ngồi ghế phụ) thì bị Tổ công tác của Đội CSGT số 14 phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H ra hiệu lệnh (dùng gậy chỉ huy giao thông, còi, loa) yêu cầu dừng xe để kiểm tra nhưng Q không chấp hành hiệu lệnh đồng thời L đã bảo Q lái xe bỏ chạy, khi đi đến đầu cao tốc 1B thì xe của Cảnh sát giao thông ép xe Q điều khiển sang làn bên trái (sát giải phân cách giữa hai chiều) lúc này xe Q đã va vào đuôi bên trái xe cảnh sát, nên Q phải dừng xe lại thì L liền bảo Q "lùi xe lại" và mở cửa xe L đi xuống. Khi L vừa xuống giơ tay cản tổ công tác lại thì Q liền phóng xe bỏ chạy. L giơ tay chặn hai đồng chí cảnh sát giao thông thì bị hai đồng chí cảnh sát giữ lại, L vùng ra bỏ chạy trèo qua dải phân cách bỏ trốn được, còn Q sau khi lùi xe lại đã đánh lái sang bên phải rồi tăng ga bỏ chạy về hướng N. Khi đi đến trạm dừng nghỉ gần nút giao L, Q biết có Công an đuổi theo sau nên Q rẽ vào trạm dừng nghỉ và đợi L thì thấy có Công an đang đi về phía Q nên Q tiếp tục lên xe điều khiển xe bỏ chạy tiếp. Khoảng 23 giờ 17 phút cùng ngày, khi Q lái xe đến cây xăng Đ thuộc xã T, T, H thì bị tổ công tác đội cảnh sát giao thông số 14 và công an xã T, T, H giữ lại, lập biên bản đưa về Công an phường H để làm rõ. Ngày 12/06/2025, Lê Văn L đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Xét thấy hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã không chấp hành hiệu lệnh, cản trở sự hoạt động bình thường đúng đắn của lực lượng cảnh sát giao thông nên cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự. Tại phiên toà các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hồ Bá Q và Lê Văn L về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - H truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này của các bị cáo là cần thiết với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly

các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong cộng đồng

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo L đã ra đầu thú tại cơ quan điều tra. Các bị cáo hợp tác tích cực với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do mình gây ra. Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đã nhận bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Gia đình các bị cáo có công với cách mạng. Do đó cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

-Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan liên quan đã nhận bồi thường và không có yêu cầu về dân sự nên không xét

-Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

-Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 330; điểm i,b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Bá Q 4 (Bốn) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/06/2025.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 4 (Bốn) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/06/2025.

*Về trách nhiệm dân sự :

Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét

***** Về án phí:

Căn cứ điều *136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội*

Buộc các bị cáo Hồ Bá Q và Lê Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm

* Về quyền kháng cáo:

Căn cứ điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thúy Hà

Nơi nhận :
- Các bị cáo
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Tòa án NDTP H
-VKSND TP H
- Viện kiểm sát ND khu vực 3 - H
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - H
- Lưu hồ sơ.